TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 04-7-2022
V/v "ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Chiến;

Ông Lê Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Cúc H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Thanh Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 5, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Chị H, anh Q: Có đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/02/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Trần Thị Cúc H trình bày:

Chị và anh Phan Thanh Q chung sống với nhau vào năm 2008, đến ngày 12/5/2011 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về

sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Q ăn chơi nhậu nhẹt, không lo làm ăn. Nhiều lần anh Q nhậu say về có hành vi bạo hành vợ con. Có lần anh Q đánh chị vào những chỗ hiểm gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chị. Vì không chịu được sự bạo hành nên chị đã về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 02/2021 cho đến nay. Hiện tại anh Q đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy về hành vi cố ý gây thương tích. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Phan Thanh T, sinh ngày 09/10/2009. Cháu T có nguyện vọng được sống cùng chị, chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có nợ ai.

Bị đơn – anh Phan Thanh Q trình bày:

Về hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Cúc H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Phan Thanh T, sinh ngày 09/10/2009. Do anh đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy, không đủ điều kiện để nuôi con, nên anh đồng ý giao con chung cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh xác định vợ chồng không có nợ ai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H và anh Q. Về con chung: Giao cháu Phan Thanh T, sinh ngày 09/10/2009 cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Q không cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về tố tụng:

[1] Căn cứ đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn cư trú tại ấp Thanh Sơn, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[3] Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh Q.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q chung sống với nhau vào năm 2008 là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 12/5/2011. Nên hôn nhân giữa chị H và anh Q là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án chị H trình bày: Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Q không lo làm ăn, thường xuyên say sỉn về có hành vi bạo hành vợ con và nhiều lần đánh đập chị vào những nơi nguy hiểm trên người gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chị. Chị đã về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 02/2021 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu ly hôn với anh Q.

[3] Phía anh Q đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy và có ý kiến bằng văn bản là đồng ý ly hôn với chị H. Do đó Hội đồng xét xử cho ly hôn giữa chị H và anh Q.

[4] Về con chung: Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q có một con chung tên Phan Thanh T, sinh ngày 09/10/2009. Hiện cháu T đang sống cùng chị H. Quá trình giải quyết vụ án, cháu T cũng có nguyện vọng được sống cùng chị H. Anh Q cũng đồng ý giao cháu T cho chị H được nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu T cho chị H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị H không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q xác định không có.

[7] Về đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, xét thấy: Đây là đề nghị có căn cứ nên Hội đồng xét

xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Trần Thị Cúc H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phan Thanh T, sinh ngày 09/10/2009 cho chị Trần Thị Cúc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Thanh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

Anh Phan Thanh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Trần Thị Cúc H và anh Phan Thanh Q xác định không có.

5. Về án phí: Chị Trần Thị Cúc H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0017129 ngày 18/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị H đã nộp xong.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- P.KTNV – TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Phượng